

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: GIAO THÔNG
ĐỐI TƯỢNG: MẪU GIÁO 5 - 6 TUỔI A1
Thời gian thực hiện: 4 tuần (từ ngày 17/2 đến ngày 14/03/2025)

Mục tiêu	Nội dung	Hoạt động giáo dục
I. NUÔI DƯỠNG VÀ CHĂM SÓC SỨC KHỎE		
MT 4: Trẻ được chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn.	- Cân, đo định kỳ cho trẻ: 3 tháng/ 1 lần; theo dõi, đánh giá sự phát triển về cân nặng, chiều cao theo lứa tuổi, cân trẻ suy dinh dưỡng hàng tháng. - <u>Theo dõi chỉ số khối cơ thể BMI</u> - <u>Theo dõi</u>, phòng chống SDD, béo phì - <u>Theo dõi</u>, phòng tránh các bệnh thường gặp - Theo dõi tiêm chủng, <i>uống vacxin, tiêm phòng covid - 19</i> - Bảo vệ an toàn và phòng tránh, <u>xử trí</u> một số tai nạn thường gặp. - <u>Không giao trẻ cho người lạ, tôn trọng và yêu thương trẻ.</u>	- Hoạt động ăn: Ăn đúng giờ, ăn hết xuất, ăn đủ chất dinh dưỡng - Kết hợp y tế cân, đo trẻ - Chấm biểu đồ tăng trưởng và đánh giá sự phát triển của trẻ - Theo dõi và chăm sóc trẻ SDD
II. GIÁO DỤC		
1. Phát triển thể chất		
<i>* Tập các động tác phát triển nhóm cơ và hô hấp</i>		
MT6. Trẻ thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát; bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp	- Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Tay: + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. - Lưng, bụng, lườn: + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái. - Chân: + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau.	- Hoạt động thể dục sáng: Tập các động tác phát triển nhóm cơ và hô hấp. - Hoạt động học: Tập các động tác phát triển chung: Tay, bụng, chân, bật.
* Các kĩ năng vận động cơ bản và phát triển các tố chất trong vận động		

MT13: Trẻ có thể trèo lên xuống thang ở độ cao 1,5m so với mặt đất (CS4)	- Trèo lên xuống 7 giống thang - Trườn kết hợp trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm	- Hoạt động học: Thể dục + VĐCB: Trèo lên xuống 7 giống thang + VĐCB: Trườn kết hợp trèo qua ghế dài
MT15: Trẻ biết ném và bắt bóng bằng 2 tay từ khoảng cách xa 4m (CS3) và ném trúng đích	- Ném trúng đích thẳng đứng - Ném và bắt bóng bằng 2 tay từ khoảng cách xa 4m	- Hoạt động học: Thể dục + VĐCB: Ném trúng đích thẳng đứng + VĐCB: Ném và bắt bóng bằng 2 tay từ khoảng cách xa 4m
* Giữ gìn sức khỏe và an toàn		
MT 32: Trẻ biết và không làm một số việc có thể gây nguy hiểm (CS22)	- <u>Nhận biết</u> một số hành động nguy hiểm <u>và không làm những việc gây nguy hiểm</u>: Cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt, leo, trèo bàn ghế, lan can, nghịch các vật sắc nhọn, <u>cho đồ vật vào tai, mũi</u>, đi theo người lạ ra khỏi khu vực trường, lớp. - Sử dụng đồ dùng khác để thay thế - <u>Một số việc làm của bản thân ảnh hưởng đến sự an toàn của mọi người xung quanh: Xô đẩy bạn, trèo lên lưng bạn, nhét đồ vật vào tai, mũi bạn,...</u>	- Hoạt động đón trẻ: cho trẻ kiểm tra đồ dùng cá nhân để phát hiện những đồ vật không an toàn trẻ mang từ nhà đến lớp - Hoạt động ăn: Rèn trẻ không cười đùa trong ăn uống và khi ăn các loại quả có hạt cần bỏ hạt - Vệ sinh cá nhân - Chơi, hoạt động theo ý thích: + Trẻ nhận biết và không tham gia vào việc làm gây nguy hiểm
2. Giáo dục phát triển tình cảm và kĩ năng xã hội		
a. Phát triển tình cảm		
* Ý thức về bản thân		
MT44 Trẻ có thể thực hiện được một số công việc theo cách riêng của mình (CS118)	Ý tưởng của bé đối với việc thực hiện các hoạt động: Vẽ tranh; xây dựng mô hình; lắp ghép; làm thí nghiệm; làm đồ chơi.	- Hoạt động học: + Thiết kế bè nổi trên mặt nước (EDP) - Hoạt động chơi: Hoạt động chơi trong các góc, chơi theo ý thích.
* Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật và hiện tượng xung quanh		

MT50: Trẻ biết bộc lộ cảm xúc của bản thân bằng lời nói và cử chỉ, nét mặt (CS36)	- Buộc lộ một số trạng thái cảm xúc của bản thân: Vui, buồn, ngạc nhiên, sợ hãi, tức giận, xấu hổ qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, điệu bộ khi tiếp xúc trực tiếp, hoặc qua tranh, ảnh, chuyện kể	- Đón – trả trẻ: Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Trong các hoạt động hằng ngày: Cô trò chuyện với trẻ về các tình huống mà trẻ gặp phải. Trẻ kể cho cô nghe các câu chuyện vui, buồn của trẻ.
b. Phát triển kĩ năng xã hội		
* Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội:		
MT60: Trẻ luôn sẵn sàng giúp đỡ khi người khác gặp khó khăn (CS45)	- Bé giúp đỡ các bạn trong các hoạt động hàng ngày (Lấy đồ chơi giúp bạn, kê ghế giúp bạn, cất đồ dùng cá nhân giúp bạn khi bạn bị đau, bị ốm) - Chủ động giúp đỡ khi bạn hoặc người khác gặp khó khăn. - Giúp đỡ ngay khi bạn hoặc người lớn yêu cầu.	- Hoạt động chơi: Chơi trong góc, chơi ngoài trời, hoạt động theo ý thích + Trò chơi: Đúng hay sai; Hãy chọn đúng tín hiệu; Ghép tranh,.... - Hoạt động lao động, vệ sinh
- MT65: Trẻ biết trao đổi ý kiến của mình với các bạn (CS49)	- Các hành vi, cử chỉ của bé khi nghe người khác nói: Chú ý nhìn vào mắt người nói, lắng nghe người nói, đặt câu hỏi đúng lúc, không cắt ngang người nói.. - Trao đổi, chia sẻ về ý kiến với các bạn - Trao đổi ý kiến của mình để thỏa thuận với các bạn.	- Hoạt động chơi: Chơi trong góc, chơi ngoài trời, hoạt động theo ý thích + Trò chơi: Đúng hay sai; Hãy chọn đúng tín hiệu; Ghép tranh,.... Hoạt động học: Hoạt động theo nhóm
MT68: Trẻ sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ đơn giản cùng người khác (CS52)	- Thực hiện đúng công việc của mình . - Thái độ, hành vi, cử chỉ của bé khi thực hiện công việc cùng bạn: <u>Đoàn kết, hợp tác với bạn và chủ động bắt tay vào công việc cùng bạn.</u> - Phối hợp thực hiện nhiệm vụ với bạn: Cùng xếp hình, xây dựng; chăm sóc cây,.	- Hoạt động chơi ở góc, tự do, ngoài trời - Hoạt động lao động vệ sinh - Hoạt động học: Thực hiện nhiệm vụ theo nhóm.
MT71: Trẻ biết đề nghị sự giúp đỡ của người khác khi cần thiết (CS55)	- Hành động, lời nói của bé khi cần sự giúp đỡ của người lớn (Muốn đi vệ sinh; bị lạc, bị đau bụng; bê vật nặng; lấy đồ vật ở trên cao,...)	- Hoạt động chơi; Hoạt động lao động, vệ sinh,.... - Hoạt động chơi chiều: Bé làm gì khi bị lạc + Tình huống rèn trẻ biết một số trường

		hợp cần sự giúp đỡ của người lớn.
3. Giáo dục phát triển ngôn ngữ		
MT 77: Trẻ nhận ra được sắc thái biểu cảm của lời nói khi vui, buồn, tức giận, ngạc nhiên, sợ hãi (CS61)	- Nghe, cảm nhận được sắc thái qua lời nói như: vui, buồn, tức giận, ngạc nhiên,.. - Nghe các câu nói có tốc độ nhanh, chậm, to, nhỏ theo tình huống và hoàn cảnh cụ thể. - Nghe, cảm nhận được cái đẹp trong các từ gọi cảm về âm thanh, màu sắc, - Thể hiện được cảm xúc của bản thân qua ngữ điệu của lời nói.hình ảnh	- Hoạt động hằng ngày, hoạt động chơi, hoạt động học, hoạt động ăn, ngủ. - Hoạt động học: Văn học + Đóng kịch truyện: Qua đường - Hoạt động góc: + Góc học tập - sách: Xem sách, tranh truyện và kể chuyện về chủ đề giao thông - Chơi, hoạt động theo ý thích: + Nghe kể chuyện: Qua đường; Lời tâm sự của 1 con tàu;....
- MT 80: Trẻ nghe và hiểu nội dung câu truyện, thơ, đồng dao, ca dao dành cho lứa tuổi của trẻ (CS64).	- Hiểu nội dung câu truyện, thơ, đồng dao, ca dao dành cho lứa tuổi của trẻ. - Hiểu ý chính của câu truyện, thơ, đồng dao: Tên; các nhân vật, tình huống trong câu chuyện. - Kể được nội dung chính trong câu chuyện, bài thơ.	- Hoạt động chơi + Xem sách, tranh truyện và kể chuyện về chủ đề giao thông - Hoạt động chiều: + Nghe kể chuyện: Vì sao thỏ cụt đuôi; Qua đường; Bê mẹ, bê con; Ba ngọn đèn, thuyền giấy; Cô dạy con; Ước mơ của tỳ; lời tâm sự của 1 con tàu. - Hoạt động học: + Thơ: Bó hoa tặng cô + Đóng kịch: Qua đường
2, Nói		
- MT85: Trẻ biết sử dụng lời nói để trao đổi và chỉ dẫn bạn bè trong hoạt	Sử dụng lời nói để trò chuyện cùng với bạn và cô giáo Thuyết trình ý tưởng, phát biểu cảm nghĩ các tác phẩm nghệ thuật, đồ vật, người gần gũi,.	- Hoạt động chơi: Hoạt động góc, hoạt động theo ý thích, các trò chơi - Hoạt động lao động, vệ sinh

động (CS69)	- Sử dụng lời nói để giới thiệu với bạn bè về các sự vật, hiện tượng, hướng dẫn các bạn cùng tham gia hoạt động - Hướng dẫn các bạn trong trò chơi và trong các hoạt động	- hoạt động học: Tham gia trò chơi, hoạt động nhóm + Tạo hình: Giới thiệu sản phẩm của mình.
- MT90: Điều chỉnh giọng nói phù hợp với tình huống và nhu cầu giao tiếp (CS73)	- Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp. - Hành động của bé khi người khác đang nói - Điều chỉnh cường độ giọng nói phù hợp	- Hoạt động trò chuyện: Trò chuyện theo tranh; trò chuyện về chủ đề; Trò chuyện về phương tiện giao thông, luật giao thông ... - Hoạt động học: Toán, chữ cái, văn học, khám phá,... - Hoạt động ngoài trời: Quan sát, khám phá, trải nghiệm,... - Hoạt động chơi: Hoạt động góc, hoạt động theo ý thích, các trò chơi
c. Làm quen với đọc và viết		
MT105: Trẻ biết bắt trước hành vi viết và sao chép từ, chữ cái (CS88)	- Tập tô, tập đồ các nét chữ - Xếp chữ bằng các nguyên liệu khác nhau - Sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình	- Hoạt động chơi: + Sao chép các từ tương ứng với 1 số phương tiện giao thông + Sao chép chữ cái và chữ số + Chơi đóng vai bác sĩ + Tập tô chữ cái k,h, p,q theo khả năng
- MT 108: Trẻ có thể nhận dạng được các chữ cái trong bảng chữ cái Tiếng Việt (CS91)	- Cách phát âm, đặc điểm của 29 chữ cái trong bảng chữ cái Tiếng Việt . - Phân biệt các chữ cái trong bảng chữ cái Tiếng Việt	- Hoạt động học: + Làm quen với chữ cái k,h; p, q. + Trò chơi với chữ cái k, h.
4. Giáo dục phát triển nhận thức		
a. Khám phá khoa học		
MT111: Trẻ có thể giải thích được mối quan hệ	- Nhận biết và giải thích nguyên nhân dẫn đến hiện tượng theo khả năng: Tại vì... nên...	- Hoạt động ngoài trời: + Quan sát thời tiết

nguyên nhân - kết quả đơn giản trong cuộc sống hàng ngày (CS114)		+ Quan sát: xe máy, xe đạp, chiếc thuyền, rau bắp cải - Choạt động chơi: Hoạt động chơi các góc, chơi theo ý thích, trò chơi học tập,...
* Phương tiện giao thông		
- MT114: Trẻ có một số hiểu biết về phương tiện giao thông gần gũi	- Tên gọi, đặc điểm, công dụng, nơi hoạt động của một số phương tiện giao thông đường bộ; đường sắt; đường thủy; đường không. - Luật giao thông - Phân loại phương tiện giao thông theo 2 - 3 dấu hiệu	- Hoạt động trò chuyện: + Cho trẻ quan sát tranh và trò chuyện về phương tiện giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy, đường hàng không. - Hoạt động chơi: + Phân nhóm các phương tiện giao thông theo 2 dấu hiệu + Loại đối tượng không cùng nhóm – - Hoạt động học: + TCKN-XH: Bé ứng xử khi tham gia giao thông + Khám phá thuyền buồm
2. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán		
<i>- So sánh, sắp xếp theo quy tắc:</i>		
MT124: Trẻ có thể loại được một đối tượng không cùng nhóm với các đối tượng còn lại (CS115)	- Phân nhóm theo 1-2 dấu hiệu. - Chọn riêng các đối tượng theo 1 - 2 dấu hiệu cho trước. - Tự phân chia thành các nhóm và gọi ra dấu hiệu chung của nhóm - Tìm ra một đối tượng không cùng nhóm. - Nhận ra dấu hiệu chung của một nhóm nào đó cho trước	- Hoạt động chơi + Phân nhóm các phương tiện giao thông theo 2 dấu hiệu + Loại đối tượng không cùng nhóm
<i>- Hình dạng:</i>		

MT128: Trẻ chỉ ra được khối cầu, khối vuông, khối chữ nhật và khối trụ theo yêu cầu (CS107)	- Tạo ra một số hình hình học bằng các cách khác nhau - Nhận biết, gọi tên khối cầu, khối vuông, khối chữ nhật, khối trụ và nhận dạng các khối hình đó trong thực tế. - Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu.	- Hoạt động học: Toán + Nhận biết, phân biệt khối cầu, khối chữ nhật, khối trụ. + Nhận biết, phân biệt khối vuông, khối chữ nhật. + Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới
5. Giáo dục phát triển thẩm mỹ		
* Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc, hoạt động tạo hình		
- MT 143: Trẻ có thể hát đúng giai điệu bài hát trẻ em (CS100)	- Hát đúng lời ca, giai điệu của các bài hát phù hợp với lứa tuổi trẻ - Thể hiện sắc thái, tình cảm phù hợp với bài hát	- Hoạt động chơi: Âm nhạc: Em đi qua ngã tư đường phố; Em đi chơi thuyền; Anh phi công ơi; Bác đưa thư vui tính; Đi đường em nhớ, đoàn tàu nhỏ xíu; Đường em đi.... - Hoạt động học: + Dạy hát: Em đi qua ngã tư đường phố + Biểu diễn văn nghệ
- MT 144: Trẻ biết thể hiện cảm xúc và vận động phù hợp với nhịp điệu của bài hát hoặc bản nhạc (CS101).	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với bài hát, bản nhạc - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo nhịp, tiết tấu (nhANH, chậm, phối hợp)	- Hoạt động chơi: Âm nhạc: Em đi qua ngã tư đường phố; Em đi chơi thuyền; Anh phi công ơi; Bác đưa thư vui tính; Đi đường em nhớ, đoàn tàu nhỏ xíu; Đường em đi; + Chơi với các dụng cụ âm nhạc. - Hoạt động học: + Vận động: Bông hoa mừng cô + Nghe hát: Đường em đi; Ngày vui mừng 8 tháng 3,... + Biểu diễn văn nghệ

MT147: Trẻ biết dán các hình vào đúng vị trí cho trước và không bị nhăn (CS8).	- Dán các hình vào đúng vị trí cho trước và không bị nhăn. - Các chi tiết không chồng lên nhau.	- Hoạt động chơi: Góc tạo hình - Hoạt động học: + Làm ô tô từ nguyên vật liệu phế thải (Đề tài) + Cắt, dán bó hoa tặng bà, mẹ, cô
- MT151: Trẻ biết sử dụng các vật liệu khác nhau để làm thành một sản phẩm đơn giản (CS102).	- Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm đơn giản.	- Hoạt động học: + Làm ô tô từ nguyên vật liệu phế thải (Đề tài) + Làm thuyền nổi trên mặt nước (EDP) - Hoạt động chơi: + Vẽ, cắt, xé, dán, tô màu, gấp các phương tiện giao thông, đèn tín hiệu, biển báo,... + Làm các phương tiện giao thông bằng nguyên

Dự kiến môi trường giáo dục:

*** Môi trường trong lớp học**

- Trang trí nhóm lớp phù hợp với chủ đề “Bé với giao thông”
- Tranh ảnh, truyện, sách về chủ đề “Bé với giao thông”
- Chuẩn bị nguyên vật liệu cho các góc:
 - + Góc xây dựng: Đồ chơi lắp ghép, gạch xây dựng, đồ chơi phương tiện giao thông, cây xanh, cỏ, hoa lá...
 - + Góc phân vai: Đồ chơi nấu ăn, đồ chơi các phương tiện giao thông, bộ đồ chơi sửa chữa, hoa, quà, bưu thiếp,....
 - + Góc âm nhạc: Trang phục biểu diễn, đĩa nhạc, bài hát về chủ đề, dụng cụ âm nhạc (Xắc xô, phách tre...).
 - + Góc tạo hình: Giấy vẽ, bút màu, đất nặn, giấy màu, keo, kéo, nguyên vật liệu phế thải....
 - + Góc học tập - sách truyện: Sách, tranh truyện về chủ đề, tranh ảnh về các phương tiện giao thông, biển báo, mọi người tham gia giao thông,....
 - + Góc thiên nhiên: khăn lau, bình tưới nước, cây cảnh, các dụng cụ chăm sóc cây, cát, nước, sỏi.
 - + Góc vận động: Đồ chơi bowling, vòng, bóng, đồ chơi dân gian,...
 - + Góc kĩ năng: Lược, dây buộc tóc, gương, cốc, thìa, cam, đường....
- Khu vực ngủ và nghỉ ngơi: Chuẩn bị không gian riêng, phản, chiếu, ...
- + Tủ, kệ để đồ dùng cá nhân (chăn, gối), phản, chiếu bố trí linh hoạt, xếp gọn.

- Khu vực vệ sinh: Các thiết bị vệ sinh: Bồn cầu , vòi nước rửa tay vừa tầm với trẻ, xà phòng.

*** Môi trường ngoài trời:**

+ Đồ chơi ngoài trời: Đu quay, cầu trượt; đu quay, các con giống nhún, bập bênh, xích đu,

+ Vườn cây, cây có bóng râm, vườn rau, vườn hoa, dụng cụ chăm sóc cây.

+ Nơi chơi với cát, nước: Xẻng, xô nhựa, khuôn in hình, các đồ chơi có thể nổi, chìm, chai, lọ, phễu, màu, cát, nước

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề

.....

.....

.....

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH TUẦN 22

Chủ đề nhánh 1: Phương tiện giao thông đường bộ, đường sắt

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 17/02 - 21/02/2024)

Nhóm lớp: 5 – 6 tuổi A1

Số lượng trẻ: 29

Giáo viên: Lưu Thị Chung

Đón trẻ - Trò chuyện - Thể dục sáng	* Đón trẻ - Đón trẻ vào lớp, nhắc nhở trẻ chào cô, chào bố mẹ, chào bạn. Trao đổi với phụ huynh về những vấn đề liên quan sức khỏe của trẻ. - Cô kiểm tra tư trang của trẻ. - Cho trẻ cất tư trang vào nơi qui định. - Trẻ hoạt động theo ý thích. * Trò chuyện: Trò chuyện về 1 số phương tiện giao thông đường bộ, đường sắt. * Thể dục sáng: Tập theo lời bài hát “Em đi qua ngã tư đường phố” - Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Tay: + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. - Lưng, bụng, lườn: + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái. - Chân: + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. * Điểm danh - Gọi tên lần lượt trẻ, hoặc cho trẻ tự gắn thẻ tên - ký hiệu. * Dự báo thời tiết	
Học	Thứ hai 17/02	* Thể dục: - VĐCB: Trèo lên xuống 7 giống thang - TCVD: Ném bóng vào rổ
	Thứ ba 18/02	* Toán: + Nhận biết, phân biệt khối cầu, khối trụ.

	Thứ tư 19/02	* Tạo hình: - Làm ô tô từ nguyên vật liệu phế thải (Đề tài)
	Thứ năm 20/02	* Văn học - Đóng kịch truyện: Qua đường
	Thứ sáu 21/02	* Âm nhạc - Dạy hát: Em đi qua ngã tư đường phố - Nghe hát: Đường em đi - TC: Khiêu vũ cùng bóng
Hoạt động ngoài trời	1. HĐCCĐ - Quan sát xe máy. - Quan sát xe đạp - Quan sát thời tiết 2. TCVD: - TCVD: Làm theo tín hiệu; Về đúng bến - TCDG: Kéo co 3. Chơi tự do - Chơi với đồ chơi ngoài trời - Chơi tự do: Vòng, bóng, chai, cát,....	
Chơi	1. Góc phân vai: - Cửa hàng bán phương tiện giao thông. - Tiệm sửa xe. - Đóng vai chú cảnh sát giao thông; Bán vé, hành khách đi trên tàu, đi ô tô... 2. Góc xây dựng: - Xếp hình ô tô; Lắp ghép các phương tiện giao thông. - Xây bến xe. - Lắp ráp ô tô, tàu hỏa. 3. Góc tạo hình: - Xé dán, vẽ tranh phương tiện giao thông đường bộ - Cắt, dán ô tô - Làm ô tô, tàu hỏa bằng nguyên vật liệu phế thải 4. Góc học tập - sách:	

	- Phân nhóm các phương tiện giao thông - Xem sách, tranh truyện và kể chuyện về chủ đề giao thông 5. Góc âm nhạc: - Hát, múa các bài hát về phương tiện giao thông đường bộ. - Chơi với dụng cụ âm nhạc. 6. Góc vận động: - Chơi ô ăn quan
Ăn, ngủ, vệ sinh	- Tổ chức vệ sinh - Tổ chức ăn - Tổ chức ngủ.
Chơi	- Nghe kể chuyện: Qua đường. - Hướng dẫn trẻ cách đi đường bộ. - Đọc thơ: Ước mơ của tỵ. - Ôn: Khôi cầu, khôi trụ - Bé làm gì khi bị lạc. - Biểu diễn văn nghệ cuối tuần - Lao động, sắp xếp đồ chơi * Trò chơi: - TCVD: Ai chạy đúng hiệu lệnh; Ô tô và chim sẻ. - TCHT: Cửa hàng bán các phương tiện giao thông; Xe gì biến mất - Hoạt động góc theo ý thích * Nêu gương cuối ngày, cuối tuần * Trả trẻ - Vệ sinh cho trẻ trước khi về. - Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ trước khi về - Trả trẻ trao đổi với phụ huynh về trẻ
Đánh giá	

KẾ HOẠCH TUẦN 23
Chủ đề nhánh 2: Dự án: Những chiếc thuyền buồm
(Thời gian thực hiện: Từ ngày 24/02 - 28/02/2025)
 Nhóm lớp: 5 – 6 tuổi A1
 Số lượng trẻ: 29
 Giáo viên: Trần Thị Hiền

Đón trẻ - Trò chuyện - Thể dục sáng	* Đón trẻ - Đón trẻ vào lớp, nhắc nhở trẻ chào cô, chào bố mẹ, chào bạn. Trao đổi với phụ huynh về dự án, vận động phụ huynh sưu tầm các nguyên vật liệu mở (Mở dự án) - Cô kiểm tra tư trang của trẻ. - Cho trẻ cất tư trang vào nơi qui định. - Trẻ hoạt động theo ý thích. * Trò chuyện: Trò chuyện về những chiếc thuyền buồm (Mở dự án) *Thể dục sáng: Tập theo lời bài hát “Em đi chơi thuyền” - Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Tay: + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. - Lưng, bụng, lườn: + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái. - Chân: + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. * Điềm danh * Dự báo thời tiết	
Học	Thứ hai 24/02	* Thể dục: - VĐCB: Trườn kết hợp trèo qua ghế dài - TCVĐ: Chuyền bóng qua đầu
	Thứ ba 25/02	* Toán + Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới

	Thứ tư 26/02	* LQVCC: - Làm quen với chữ cái h,k
	Thứ năm 27/02	* KPKH - Khám phá thuyền buồm (5e) (Thực hiện dự án)
	Thứ sáu 28/02	* Tạo hình: - Làm thuyền buồm nổi trên nước (EDP) (Thực hiện dự án)
Hoạt động ngoài trời	1. HDCCĐ - Quan sát chiếc thuyền(Thực hiện dự án) - Dao chơi nhặt lá rụng làm thuyền. (Thực hiện dự án) - Quan sát rau bắp cải - Trải nghiệm: Làm cỏ vườn hoa 2.Trò chơi: - TCVD: Làm theo tín hiệu - TCVD: Về đúng bến - TCDG : Kéo co 3.Chơi tự do - Chơi tự ngoài trời - Chơi tự do với: vòng, bóng	
Chơi	1. Góc phân vai: - Cửa hàng bán phương tiện giao thông. - Gia đình. 2. Góc xây dựng: - Xây bến thuyền - Xếp tàu, thuyền 3. Góc tạo hình: - Cắt, dán, nặn, vẽ thuyền buồm. (Thực hiện dự án) 4. Góc âm nhạc: - Hát, múa các bài hát về chủ đề. - Chơi với dụng cụ âm nhạc. 5. Góc học tập: - Xem tranh, truyện, sách về một số phương tiện giao thông.	

	- Làm sách về phương tiện giao thông - Loại đối tượng không cùng nhóm 6. Góc thiên nhiên: - Chơi với kính núp; chăm sóc cây xanh 7. Góc thực hành kỹ năng: - Bện tóc
Ăn, ngủ, vệ sinh	- Tổ chức vệ sinh - Tổ chức ăn - Tổ chức ngủ.
Chơi	- Ôn chữ cái: h,k - Thực hiện sách “Bé làm quen với chữ cái” - Nghe kể chuyện: Lời tâm sự của 1 con tàu. - Sắp xếp đồ dùng đồ chơi - Lễ hội triển lãm thuyền buồm(Đóng dự án) * Trò chơi: - Trò chơi vận động: Chèo thuyền - TCHT: Đúng hay sai. - Chơi tự do ở các góc * Nêu gương cuối ngày, cuối tuần * Trả trẻ - Vệ sinh cho trẻ trước khi về. - Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ trước khi về - Trả trẻ trao đổi với phụ huynh về trẻ
Đánh giá	

Kế hoạch tuần: 24
Chủ đề nhánh 3: Ngày quốc tế phụ nữ 08/3
(Thời gian thực hiện: Từ ngày 03/03 - 07/03/2025)
 Nhóm lớp: 5 – 6 tuổi A1
 Số lượng trẻ: 29
 Giáo viên: Lưu Thị Chung

Đón trẻ - Trò chuyện - Thể dục sáng	* Đón trẻ - Đón trẻ vào lớp, nhắc nhở trẻ chào cô, chào bố mẹ, chào bạn. Trao đổi với phụ huynh về những vấn đề liên quan sức khỏe của trẻ. - Cô kiểm tra tư trang của trẻ. - Cho trẻ cất tư trang vào nơi qui định. - Trẻ hoạt động theo ý thích. - Cho trẻ xem tranh ảnh, trò chuyện về ngày hội 8/3. *Thể dục sáng: Tập theo lời bài hát “Quà 8/3” - Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Tay: + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. - Lưng, bụng, lườn: + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái. - Chân: + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. * Diễm danh - Gọi tên lần lượt trẻ, hoặc cho trẻ tự gắn thẻ tên - ký hiệu. * Dự báo thời tiết	
Học	Thứ hai 03/03	* Thể dục: - VĐCB: Ném trúng đích thẳng đứng - TCVD: Đua thuyền
	Thứ ba 04/03	* Tạo hình: - Cắt, dán bó hoa tặng bà, mẹ, cô (đề tài)

	Thứ tư 05/03	*LQVCC: - Trò chơi chữ cái h, k.
	Thứ năm 06/03	* Văn học: - Thơ: Bó hoa tặng cô
	Thứ sáu 07/03	*Âm nhạc: - Vận động: Bông hoa mừng cô - Nghe hát: Ngày vui mừng 8 tháng 3 - Trò chơi: Ai nhanh nhất
Hoạt động ngoài trời	1. Hoạt động có chủ đích - Quan sát rau bắp cải - Quan sát thời tiết - Chơi với cát và nước 2. Trò chơi vận động - Kéo co - Bé làm đèn hiệu giao thông - Rồng rắn lên mây 3. Chơi tự do - Chơi đồ chơi ngoài trời - Chơi với xe đạp	
Chơi	1. Góc phân vai: - Chơi đóng vai gia đình nấu ăn - Cửa hàng bán đồ lưu niệm 2. Góc xây dựng: - Xây vườn hoa 3. Góc tạo hình: - Vẽ, nặn, cắt, xé dán, tô màu, xếp bông hoa tặng bà, mẹ và cô giáo. - Làm, trang trí bưu thiếp, hộp quà. 4. Góc học tập và sách: - Chơi với bảng chun học toán, - Xem tranh ảnh về hoạt động chào mừng ngày quốc tế phụ nữ 8/3	

	- Chơi Domino 5. Góc âm nhạc - Hát các bài hát về chủ đề - Chơi với dụng cụ âm nhạc. 6. Góc thiên nhiên: - Chăm sóc cây cảnh
Ăn, ngủ, vệ sinh	- Tổ chức vệ sinh - Tổ chức ăn - Tổ chức ngủ.
Chơi	- TCVD: Chuyển hoa - Hoạt động góc theo ý thích ở các góc - TCHT: Chọn quà tặng mẹ - Tình huống rèn trẻ biết một số trường hợp cần sự giúp đỡ của người lớn. - Học sách “Bé làm quen với toán qua con số” - Biểu diễn văn nghệ cuối tuần - Sắp xếp đồ dùng gọn gàng * Nêu gương cuối ngày, cuối tuần * Trả trẻ - Vệ sinh cho trẻ trước khi về. - Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ trước khi về - Trả trẻ trao đổi với phụ huynh về trẻ
Đánh giá	

KẾ HOẠCH TUẦN 25
Chủ đề nhánh 4: Bé với một số luật giao thông
(Thời gian thực hiện: Từ ngày 10/03 - 14/03/2025)
 Nhóm lớp: 5 – 6 tuổi A1
 Số lượng trẻ: 29
 Giáo viên: Trần Thị Hiền

Đón trẻ - Trò chuyện - Thể dục sáng	* Đón trẻ - Đón trẻ vào lớp, nhắc nhở trẻ chào cô, chào bố mẹ, chào bạn. Trao đổi với phụ huynh về những vấn đề liên quan sức khỏe của trẻ. - Cô kiểm tra tư trang của trẻ. - Cho trẻ cất tư trang vào nơi qui định. - Trẻ hoạt động theo ý thích. - Cho trẻ xem tranh ảnh, trò chuyện về một số luật giao thông đường bộ. *Thể dục sáng: Tập theo lời bài hát “Em đi qua ngã tư đường phố” - Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Tay: + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. - Lưng, bụng, lườn: + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái. - Chân: + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. * Điểm danh - Gọi tên lần lượt trẻ, hoặc cho trẻ tự gắn thẻ tên - ký hiệu. * Dự báo thời tiết	
Học	Thứ hai 10/3	* Thể dục: - VĐCB: Ném và bắt bóng bằng 2 tay từ khoảng cách xa 4m - TCVD: Nhảy bao bố
	Thứ ba 11/3	* Toán: + Nhận biết, phân biệt khối vuông, khối chữ nhật.
	Thứ tư 12/3	* TCXN - XH: - Dạy trẻ cách ứng xử khi tham gia giao thông

	Thứ năm 13/3	* Âm nhạc - Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề - Nghe hát: Cò lả - Trò chơi: Nào ta cùng hát
	Thứ sáu 14/3	* Chữ cái - Làm quen với chữ cái: p, q.
Hoạt động ngoài trời	1. Hoạt động có chủ đích: - Quan sát nhà để xe; - Quan sát ô tô - Trải nghiệm: nhặt rác xung quanh sân trường - Trải nghiệm: Đi xe đạp qua ngã tư đường phố 2. Trò chơi: - TCVD: Ô tô về bến; Đèn xanh đèn đỏ; Ô tô và chim sẻ 3. Chơi tự do: - Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời - Chơi tự do với đồ chơi mang theo (vòng, bóng, phấn)	
Chơi	1. Góc phân vai: - Chơi bán hàng bán vé tàu vé xe - Gia đình đi du lịch - Chú cảnh sát giao thông 2. Góc xây dựng: - Xây bến xe - Bộ lắp ghép đa năng(Đồ chơi thông minh) - Xếp ngã tư đường phố 3. Góc tạo hình: - Vẽ, xé dán, tô, nặn đèn tín hiệu, biển báo giao thông. - Làm đèn tín hiệu, biển báo bằng bìa carton. 4. Góc học tập: - Chơi với các thẻ chữ cái chữ số đã học - Xem Tranh và kể chuyện theo tranh - Làm album về Phương tiện giao thông.	

	- Phân nhóm các phương tiện giao thông theo 2 dấu hiệu 5. Góc âm nhạc: - Nghe nhạc và hát, biểu diễn các bài hát về chủ đề, chơi các dụng cụ âm nhạc. 6. Góc thiên nhiên: - Chơi với nước và cát. - Chăm sóc cây lau lá cho cây bắt sâu
Ăn, ngủ, vệ sinh	- Tổ chức vệ sinh - Tổ chức ăn - Tổ chức ngủ.
Chơi	- Nhận biết một số biển báo giao thông đơn giản - Ôn chữ cái p,q - Dạy trẻ kể chuyện theo tranh vẽ - Giải câu đố về phương tiện giao thông - Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề - Nhận biết một số tình huống nguy hiểm * Trò chơi: Ai chọn đúng; Ô tô và chim sẻ; chạy tiếp cờ; - Chơi tự do ở các góc * Nêu gương cuối ngày, cuối tuần * Trả trẻ - Vệ sinh cho trẻ trước khi về. - Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ trước khi về - Trả trẻ trao đổi với phụ huynh về trẻ
Đánh giá	